

Số: 267/2020/QĐST-HNGĐ

Tây Hồ, ngày 13 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ

Căn cứ các Điều 212, 213, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 05 tháng 11 năm 2020;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 245/2020/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- **Chị Nguyễn Hà M.** - sinh năm 1988

CCCD số: 001188007XXX, Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 23/5/2016.

- **Anh Nguyễn Xuân A.** - sinh năm 1983.

Giấy CMND số: 013532xxx, Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 05/7/2012.

Cùng ĐKKH và trú tại: Căn B2, Tập thể B., số 261 phố T., phường T., quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Hai đương sự xây dựng gia đình, có tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Ng., quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội ngày 26 tháng 7 năm 2015 trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu, cả hai đều kết hôn lần đầu-đây là hôn nhân hợp pháp.

Hai đương sự sống hòa thuận một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, lối sống. Hai bên đã 02 lần sống ly thân với nhau.

Đến nay, hai đương sự xác định tình cảm vợ chồng thực sự không còn và có nguyện vọng xin được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Hai đương sự có 02 con chung là con gái Nguyễn Thủy Hà C. - sinh ngày 22/8/2012 và con trai Nguyễn Hoàng A2. - sinh ngày 08 tháng

9 năm 2019. Ly hôn, hai đương sự đã thống nhất thỏa thuận, chị M. sẽ là người trực tiếp nuôi 02 con chung. Anh A. tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi cháu 2.500.000 đồng/01 tháng, kể từ tháng 11/2020 đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

[3] Về tài sản, nhà đất chung: Hai đương kháng định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ: Hai đương sự kháng định không nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết .

[4] Về lệ phí: Chị Nguyễn Hà M. tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Anh Nguyễn Xuân A. nộp 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Hà M. và anh Nguyễn Xuân A..

- Về con chung: Chị Nguyễn Hà M. là người trực tiếp nuôi dưỡng con gái Nguyễn Thủy Hà C. - sinh ngày 22/8/2012 và con trai Nguyễn Hoàng A2. - sinh ngày 08 tháng 9 năm 2019. Anh Nguyễn Xuân A. cấp dưỡng nuôi con chung mỗi cháu 2.500.000 đồng/ 01 tháng, kể từ tháng 11/2020 đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Không ai được ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản, nhà ở chung, công nợ: Hai bên xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2. Về lệ phí: Chị Nguyễn Hà M. tự nguyện nộp cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0004162 ngày 14 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội. Anh Nguyễn Xuân A. phải nộp 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Tây Hồ;
- UBND p. Ng., Q. Hai Bà Trưng, HN;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Trần Việt Hùng